

Số: /QĐ-UBND

Phước Bình, ngày tháng năm 2026

### QUYẾT ĐỊNH

**Thu hồi và giao diện tích 2.060,3m<sup>2</sup> đất của 14 hộ dân thực hiện công trình:  
Nâng cấp, mở rộng mặt đường và hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật  
đường Võ Văn Kiệt (đoạn từ đường Lý Thường Kiệt đến thôn 7 xã Long  
Giang) (Đợt 5) theo Điều 79 Luật Đất đai – Đợt 5**

### ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;*

*Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; Luật Sửa đổi,  
bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 29/6/2024;*

*Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ  
Quy định chi tiết thi hành một số điều Luật đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/06/2024 của Chính phủ  
Quy định về giá đất;*

*Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ Quy  
định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ  
quy định về phân định thẩm quyền của Chính quyền địa phương 2 cấp, phân  
quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;*

*Căn cứ Nghị định 226/2025/NĐ-CP ngày 15/08/2025 của Chính phủ về  
việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật  
Đất đai;*

*Căn cứ Nghị Quyết 254/2025/QH15 của Quốc hội về việc Quy định một  
số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật  
Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2024/TT-BTNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi  
trường: Quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,  
quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất*

*Căn cứ Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng  
nhân dân tỉnh Bình Phước (cũ) về việc thông qua danh mục các dự án cần thu  
hồi đất năm 2024, hủy danh mục các dự án không thực hiện và danh mục các dự  
án thu hồi đất quá 03 năm chưa thực hiện trên địa bàn tỉnh (nay là thành phố  
Đồng Nai);*

*Căn cứ Công văn số 1757/UBND-KTNS ngày 02/02/2026 của UBND tỉnh  
về việc thực hiện trình tự, công tác phối hợp về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư*

*khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng nai);*

*Căn cứ Quyết định số 3272/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước (cũ) về việc Phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước (nay là thành phố Đồng nai);*

*Căn cứ Quyết định số 306/QĐ-UBND ngày 19/02/2025 của UBND tỉnh Bình Phước cũ (nay là thành phố Đồng nai) về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của thị xã Phước Long (cũ);*

*Căn cứ Nghị Quyết số 05/NQ-HĐND ngày 27/02/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Thông qua điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 779/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Chủ tịch tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (nay là thành phố Đồng nai);*

*Căn cứ Quyết định số 156/QĐ-UBND ngày 30/01/2024 của UBND thị xã Phước Long (cũ) về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án: Nâng cấp, mở rộng mặt đường và hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật đường Võ Văn Kiệt (đoạn từ đường Lý Thường Kiệt đến thôn 7 xã Long Giang);*

*Căn cứ Quyết định số 287/QĐ-QLDA ngày 26/6/2024 của Ban QLDA đầu tư xây dựng thị xã Phước Long (cũ) về việc phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở dự án: Nâng cấp, mở rộng mặt đường và hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật đường Võ Văn Kiệt (đoạn từ đường Lý Thường Kiệt đến thôn 7 xã Long Giang);*

*Căn cứ Kế hoạch số 112/KH-HĐBT ngày 28/04/2025 của Hội đồng 341 (cũ) về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để lập Phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng thực hiện công trình: Nâng cấp, mở rộng mặt đường và hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật đường Võ Văn Kiệt (đoạn từ đường Lý Thường Kiệt đến thôn 7 xã Long Giang); (Đoạn nằm ngoài khu vực đồng bào dân tộc);*

*Căn cứ Thông báo số 53/TB-UBND ngày 09/05/2025 của UBND thị xã Phước Long (cũ) về việc Thông báo thu hồi đất thực hiện công trình: Nâng cấp, mở rộng mặt đường và hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật đường Võ Văn Kiệt (đoạn từ đường Lý Thường Kiệt đến thôn 7 xã Long Giang) (đoạn nằm ngoài khu vực đồng bào dân tộc);*

*Căn cứ Kế hoạch số 121/KH-HĐBT ngày 13/5/2025 của Hội đồng 341 (cũ) về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để lập Phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng thực hiện công trình: Nâng cấp, mở rộng mặt đường và hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật đường Võ Văn Kiệt (đoạn từ đường Lý Thường Kiệt đến thôn 7 xã Long Giang); (đoạn nằm trong khu vực đồng bào dân tộc);*

*Căn cứ Thông báo số 56/TB-UBND ngày 19/05/2025 của UBND thị xã Phước Long (cũ) về việc Thông báo thu hồi đất thực hiện công trình: Nâng cấp,*

mở rộng mặt đường và hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật đường Võ Văn Kiệt (đoạn từ đường Lý Thường Kiệt đến thôn 7 xã Long Giang) (đoạn nằm trong khu vực đồng bào dân tộc);

Căn cứ Quyết định số 333/QĐ-UBND ngày 04/8/2025 của UBND phường Phước Bình về việc Thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện dự án: Nâng cấp, mở rộng mặt đường và hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật đường Võ Văn Kiệt (đoạn từ đường Lý Thường Kiệt đến thôn 7 xã Long Giang);

Căn cứ Mạnh trích đo địa chính số 03, 04,05 tỷ lệ 1/1000 do Công ty TNHH Giang Sơn thực hiện, đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước (cũ) phê duyệt; Căn cứ Biên bản kiểm kê hiện trạng, Biên bản xác định giá trị bồi thường, công trình: Nâng cấp, mở rộng mặt đường và hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật đường Võ Văn Kiệt (đoạn từ đường Lý Thường Kiệt đến thôn 7 xã Long Giang) - Đợt 5 phường Phước Bình;

Căn cứ Quyết định số 682/QĐ-UBND ngày 21/05/2026 của UBND phường Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện công trình: Nâng cấp, mở rộng mặt đường và hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật đường Võ Văn Kiệt (đoạn từ đường Lý Thường Kiệt đến thôn 7 xã Long Giang) - Đợt 5;

Theo đề nghị của phòng Kinh tế, hạ tầng và đô thị tại Tờ trình số 356/TTr-KTHT&ĐT ngày 28/5/2026,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Thu hồi diện tích 2.060,3m<sup>2</sup> của 14 hộ dân thực hiện công trình: Nâng cấp, mở rộng mặt đường và hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật đường Võ Văn Kiệt (đoạn từ đường Lý Thường Kiệt đến thôn 7 xã Long Giang) theo mảnh trích đo địa chính (mảnh số 03, 04) tỷ lệ 1/1000 do Công ty TNHH Giang Sơn thực hiện, đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước (cũ) phê duyệt.

(Chi tiết Phụ lục đính kèm)

**Lý do thu hồi đất:** Để thực hiện công trình: Nâng cấp, mở rộng mặt đường và hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật đường Võ Văn Kiệt (đoạn từ đường Lý Thường Kiệt đến thôn 7 xã Long Giang) theo Điều 79 Luật Đất đai 2024.

**Điều 2.** Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan thực hiện việc thu hồi đất, cụ thể như sau:

1. Giao Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị có trách nhiệm giao Quyết định này cho các ông (bà) có tên tại Điều 1; Trường hợp không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản cụ thể; Niêm yết Quyết định này tại trụ sở UBND phường và tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng khu phố có liên quan.

2. Văn phòng HĐND và UBND phường chỉ đạo Bộ phận chuyên môn có trách nhiệm đăng tải Quyết định này lên Cổng thông tin điện tử của UBND phường.

3. Ban QLDA khu vực Phước Long có trách nhiệm:

- Quản lý quỹ đất đã thu hồi và triển khai thực hiện xây dựng theo dự án đã được phê duyệt.

- Sau khi dự án hoàn thành, nghiệm thu và đưa vào sử dụng: thực hiện bàn giao diện tích nêu trên (*kèm công trình, dự án hạ tầng kỹ thuật trên đất*) cho Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị quản lý theo chức năng, nhiệm vụ phân cấp và sử dụng đúng mục đích theo quy định.

- Phối hợp với Hội đồng bồi thường, hỗ trợ GPMB và tái định cư 333, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Văn phòng đăng ký đất đai - Chi nhánh Phước Long thực hiện các thủ tục có liên quan về đất đai đối với diện tích đất đã thu hồi tại Điều 1 theo đúng chức năng nhiệm vụ và theo đúng quy định hiện hành.

4. Tổ chức, cá nhân có tên tại Điều 1 có trách nhiệm bàn giao lại đất cho Nhà nước theo quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường; Thủ trưởng các đơn vị: Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Ban QLDA khu vực Phước Long, Văn phòng đăng ký đất đai - Chi nhánh Phước Long; Chủ tịch Hội đồng 333; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- CT, các PCT. UBND phường;
- Như Điều 4;
- TVHĐ theo QĐ 333;
- LDVP, CVK<sup>KTSX, CNTT</sup>;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thành Sơn**

**DANH SÁCH THU HỒI ĐẤT**

**Công trình: Nâng cấp, mở rộng mặt đường và hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật đường Võ Văn Kiệt  
(đoạn từ đường Lý Thường Kiệt đến thôn 7 xã Long Giang) – Đợt 5**

STT	Họ và tên	Thửa số	Tờ bản đồ số	Diện tích đất thu hồi (m <sup>2</sup> )			Số tiền được bồi thường, hỗ trợ (đồng)				Địa chỉ thửa đất	Ghi chú	
							Về đất		Về nhà ở, vật kiến trúc, công trình phụ	Về cây trồng			Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ (đồng)
				Tổng diện tích	diện tích thu hồi trong GCN QSDĐ	diện tích thu hồi ngoài GCN QSDĐ	Bồi thường	Hỗ trợ					
1	Trương Thị Thư	75	4	34,3	17,7	16,6	0	0	0	0	0	Khu phố Long Giang, phường Phước Bình, thành phố Đồng Nai	
2	Trần Thị Thu Hiền (Trần Văn Giử)	49	4	16,5	11,4	5,1	0	0	0	0	0	Khu phố Long Giang, phường Phước Bình, thành phố Đồng Nai	
3	Hồ Sỹ Quý	49	3	109,8	109,8	0	0	0	37.860.000	0	37.860.000	Khu phố Long Giang, phường Phước Bình, thành phố Đồng Nai	
4	Lê Thị Hiền	32	4	64,9	37,2	27,7	0	0	0	0	0	Khu phố Long Giang, phường Phước Bình, thành phố Đồng Nai	

5	Nguyễn Công Toại	80	3	182,4	163,7	18,7	0	0	0	0	0	Khu phố Long Giang, phường Phước Bình, thành phố Đồng Nai
6	Nguyễn Quang Vinh (Nguyễn Phương Quang)	56	4	47,5	29,8	17,7	0	0	0	0	0	Khu phố Long Giang, phường Phước Bình, thành phố Đồng Nai
7	Đỗ Thị Tâm (Ngô Thành Nam)	2	4	269,2	269,2	0	0	0	0	0	0	Khu phố Long Giang, phường Phước Bình, thành phố Đồng Nai
8	Phạm Anh Tuấn	83	3	199,1	199,1	0	0	0	0	0	0	Khu phố Long Giang, phường Phước Bình, thành phố Đồng Nai
9	Phan Đức Nhiên (Trương Thế Hoài)	101	3	126,3	104,4	21,9	0	0	0	0	0	Khu phố Long Giang, phường Phước Bình, thành phố Đồng Nai
		103	3	52,2	43,8	8,4	0	0	0	0	0	Khu phố Long Giang, phường Phước Bình, thành phố Đồng Nai
		90	3	197,8	139,5	58,3	0	0	0	0	0	Khu phố Long Giang, phường Phước Bình, thành phố Đồng Nai
		94	3	166,8	92,9	73,9	0	0	0	0	0	Khu phố Long Giang, phường Phước Bình, thành phố Đồng Nai

10	Phạm Thị Uyển Nhi (Lê Thị Hương)	65	4	67,4	67,4	0	0	0	0	0	0	Khu phố Long Giang, phường Phước Bình, thành phố Đồng Nai
11	Nguyễn Thị Cẩm Hương (Hoàng Văn Phương)	22	4	119,5	119,5	0	0	0	0	0	0	Khu phố Long Giang, phường Phước Bình, thành phố Đồng Nai
12	Nguyễn Quang Phương	57	4	45,5	28,4	17,1	0	0	0	0	0	Khu phố Long Giang, phường Phước Bình, thành phố Đồng Nai
13	Trần Phạm Phước Hiền (Phạm Thị Lợi)	53	4	33,4	20,7	12,7	0	0	0	0	0	Khu phố Long Giang, phường Phước Bình, thành phố Đồng Nai
14	Nguyễn Thị Ngọc Phương	73	3	327,7	327,7	0				10.251.760	10.251.760	Khu phố Long Giang, phường Phước Bình, thành phố Đồng Nai
<b>TỔNG CỘNG</b>				<b>2.060,3</b>	<b>1.782,2</b>	<b>278,1</b>	<b>0</b>		<b>37.860.000</b>	<b>10.251.760</b>	<b>48.111.760</b>	